

Số: /BC-UBND

Lam Vỹ, ngày tháng 3 năm 2026

## BÁO CÁO

Sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện Công văn số 1476/SNV-CCVC ngày 13/03/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc báo cáo sơ kết Nghị quyết số 27-NQ/TW về cải cách chính sách tiền lương. UBND xã Lam Vỹ báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

### I. KẾT QUẢ 8 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 27-NQ/TW

#### 1. Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 27-NQ/TW

##### 1.1. Mục tiêu tổng quát

- Trong thời gian qua, UBND xã Lam Vỹ đã triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương theo các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Việc thực hiện chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước; góp phần từng bước cải thiện đời sống cho cán bộ, công chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước.

- Nhìn chung, hệ thống chính sách tiền lương từng bước được điều chỉnh phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao đời sống của cán bộ, công chức và người lao động.

##### 1.2. Mục tiêu cụ thể

###### a) Đối với khu vực công

- Việc điều chỉnh mức lương cơ sở

+ Trong giai đoạn 2018 - 2025, mức lương cơ sở được điều chỉnh theo quy định của Chính phủ. Từ ngày 01/7/2024, mức lương cơ sở được điều chỉnh lên 2.340.000 đồng/tháng, góp phần nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

+ UBND xã thực hiện chi trả tiền lương, phụ cấp và các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định.

- Việc xây dựng chế độ tiền lương mới: Thực hiện chủ trương cải cách chính sách tiền lương gắn với cải cách hành chính và tinh giản biên chế, UBND xã đã thực hiện rà soát vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức theo quy định.

- So sánh tiền lương thấp nhất: Mức lương thấp nhất của cán bộ, công chức, viên chức hiện nay vẫn thấp hơn so với mức lương tối thiểu bình quân của khu vực doanh nghiệp. Tuy nhiên, việc điều chỉnh lương cơ sở trong những năm gần đây đã góp phần cải thiện đời sống của cán bộ, công chức, viên chức. Thu nhập bình quân năm 2025 của cán bộ, công chức thuộc cơ quan hành chính xã là 162,757 triệu đồng/người/năm; viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập là 224,200 triệu đồng/người/năm.

*(Có phụ lục cụ thể gửi kèm theo).*

## **b) Đối với khu vực doanh nghiệp**

- Hiện nay trên địa bàn xã không có doanh nghiệp nào nên không thực hiện trả lương theo mức lương tối thiểu vùng.

## **2. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung cải cách**

### **2.1. Nội dung cải cách đối với cán bộ, công chức, viên chức (khu vực công)**

- Việc quản lý tiền lương và thu nhập trong các cơ quan, đơn vị được thực hiện theo quy định của Nhà nước. UBND xã thực hiện chi trả tiền lương, phụ cấp và các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức đầy đủ, kịp thời.

- Các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đúng quy định.

### **2.2. Nội dung cải cách đối với khu vực doanh nghiệp**

- Về chế độ tiền lương đối với doanh nghiệp Nhà nước: Trên địa bàn xã không có doanh nghiệp Nhà nước hoạt động.

## **3. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp**

### **3.1. Công tác thông tin, tuyên truyền**

UBND xã Lam Vỹ đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 27-NQ/TW thông qua các cuộc họp, hội nghị và hệ thống loa truyền thanh của xã nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

### **3.2. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm**

UBND xã đã triển khai, thực hiện rà soát, xây dựng vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức theo quy định; bố trí cán bộ, công chức phù hợp với vị trí việc làm, góp phần nâng cao hiệu quả công việc.

### **3.3. Việc xây dựng và ban hành chế độ tiền lương mới**

Các chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức được thực hiện theo các quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan.

### **3.4. Các giải pháp tài chính, ngân sách**

Việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương được gắn với việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước đúng quy định; đảm bảo nguồn kinh phí chi trả tiền lương và các chế độ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

### **3.5. Kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế**

UBND xã thực hiện quản lý biên chế theo quy định của cấp có thẩm quyền; bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương.

### **3.6. Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước**

UBND xã thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến quản lý cán bộ, công chức, viên chức và chính sách tiền lương; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

## **4. Đánh giá chung**

### **4.1. Kết quả đạt được**

- Chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc khu vực công được thực hiện đúng quy định của Nhà nước.
- Việc chi trả tiền lương, phụ cấp đảm bảo kịp thời, đầy đủ.
- Đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từng bước được cải thiện.

### **4.2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Mức lương của cán bộ, công chức, viên chức còn thấp so với nhu cầu cuộc sống.
- Nguồn lực ngân sách dành cho cải cách tiền lương của địa phương còn hạn chế.

### **4.3. Bài học kinh nghiệm**

- Cần tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện cải cách chính sách tiền lương.
- Gắn cải cách tiền lương với cải cách hành chính và tinh giản biên chế.

- Thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách hiệu quả.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Dự báo bối cảnh, tình hình mới**

Trong thời gian tới, việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương chịu tác động của tình hình kinh tế thế giới, sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số và sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Dự báo năm 2026, cải cách chính sách tiền lương (theo Nghị quyết 27-NQ/TW) sẽ chịu ảnh hưởng lớn bởi áp lực lạm phát, nhu cầu tăng thu nhập sau sáp nhập đơn vị hành chính và yêu cầu tăng năng suất lao động. Bên cạnh đó, khối lượng và áp lực công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan Nhà nước ngày càng cao, để thu hút và giữ chân lực lượng này làm việc trong khu vực công, Nhà nước cần có cơ chế, chính sách tiền lương phù hợp, đảm bảo nhu cầu về đời sống vật chất và tinh thần; giảm dần khoảng cách thu nhập giữa khu vực công và khu vực tư nhân.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Tiếp tục thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW, bảo đảm tiền lương là nguồn thu nhập chính của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khu vực công. Ngoài chế độ tiền lương, Nhà nước cần quan tâm đến chế độ tiền thưởng, thu nhập tăng thêm của cán bộ, công chức, viên chức.

### **3. Các mục tiêu**

- Mục tiêu tổng quát: Xây dựng hệ thống chính sách tiền lương phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội.
- Mục tiêu đến năm 2030: Tiếp tục cải thiện thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.
- Mục tiêu đến năm 2045: Hoàn thiện hệ thống chính sách tiền lương theo hướng hiện đại, công bằng, minh bạch.

### **4. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Tiếp tục thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về chính sách tiền lương.
- Nâng cao hiệu quả quản lý ngân sách cho cải cách tiền lương.
- Gắn cải cách tiền lương với cải cách hành chính và tinh giản biên chế.
- Tăng cường công tác tuyên truyền về chính sách tiền lương.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm bố trí nguồn lực để thực hiện cải cách chính sách tiền lương, đảm bảo đời sống của cán bộ, công chức, viên chức. Trong

đó tập trung mọi nguồn lực để nâng cao thu nhập cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm cải thiện đời sống, tạo động lực phấn đấu và nâng cao chất lượng làm việc. Chính sách này giúp giữ chân nhân tài, giảm thiểu rủi ro tham nhũng, đồng thời thực hiện cải cách tiền lương, bảo đảm thu nhập tương xứng với năng lực và đóng góp của người lao động. Việc cải cách chính sách tiền lương phải đảm bảo được thực hiện một cách toàn diện, triệt để, Nhà nước thực hiện chi trả lương cho đội ngũ này không phải chỉ thông qua việc nâng mức lương cơ sở mà phải tiến tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được hưởng lương theo vị trí việc làm.

Trên đây là Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách tiền lương trên địa bàn xã Lam Vỹ./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ma Văn Quyết**



	- Viên chức									
	- Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền phê duyệt									
	- Người lao động làm việc theo hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP									
<b>c)</b>	<b><i>Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên</i></b>									
	- Viên chức									
	- Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền phê duyệt									
<b>d)</b>	<b><i>Đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên</i></b>	<b>141</b>	<b>28.663,753</b>	<b>12.813,198</b>	<b>12.284,586</b>	<b>3.565,969</b>	<b>191,800</b>	<b>0,000</b>	<b>28.855,553</b>	<b>204,649</b>
	- Viên chức	124	27.616,796	12.293,277	11.930,838	3.392,681	184,000	0,000	27.800,796	224,200
	- Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được cấp có thẩm quyền phê duyệt									
	- Người lao động làm việc theo hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	17	1.046,957	519,921	353,748	173,287	7,800	0,000	1.054,757	62,045